

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIỜ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST
Ngày: 12-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Bạch Tuyết.
2. Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Quyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 07 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 09 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày XX/XX/XXXX; Nơi sinh: E Minh; Hộ khẩu thường trú: 2/87B, Tổ A, ấp B, xã C, huyện D, Thành phố E; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị D; anh, chị, em: có 01 người sinh năm 2004.

Tiền án:

+ Bản án số: 04/2015/HSST ngày 03/02/2015, Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”;

+ Bản án số: 06/2018/HSST ngày 04/4/2018, Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ xử phạt 03 năm tù về tội “trộm cắp tài sản” (áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm), chấp hành xong ngày 10/8/2020.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Quyết định số: XXX/QĐ-UBND ngày 29/7/2009, Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng do nhiều lần có hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/5/2021.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Duy Anh C, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: 918 F, ấp B, xã C, huyện D, Thành phố E.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 285 ấp G, xã H, huyện I, Thành phố K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền sử dụng ma túy T đã nảy sinh ý định trộm cắp gà để bán. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28/01/2021, Nguyễn Minh T điều khiển xe đạp của mình đến quán Cà phê H, thuộc khu vực tổ L á ấp G, xã H, huyện I, Thành phố K, sau khi quan sát thấy không có người T trèo hàng rào đột nhập vào bên trong khuôn viên quán. Tại đây T thấy có nhiều gà trống đang bị nhốt trong lồng và có 04 túi đệm đựng sẵn 04 con gà trống, mỗi con gà có trọng lượng từ khoảng 2,7kg đến 03 kg. T lấy 01 túi đệm khác ở gần đó (túi không chứa gì) bắt 04 con gà trống trong lồng bỏ vào túi đệm rồi lấy trộm thêm 04 túi đệm chứa gà và trèo hàng rào ra ngoài theo hướng đã đột nhập đi về. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày T lấy 05 túi đệm đựng 08 con gà trộm được bỏ vào 02 cái giỏ gánh (loại giỏ đựng cá) rồi dùng xe đạp chở ra đường Rừng Sác đón xe buýt đến xã Bình Khánh để tiêu thụ. Khoảng 09 giờ cùng ngày T bán cho Nguyễn Thành L 08 con gà được 4.000.000 đồng (500.000 đồng /01 con). Số tiền này T mua ma túy để sử dụng và tiền xài cá nhân hết 3.802.000 đồng. Ngày 31/01/2021 bị hại là anh Nguyễn Duy Anh C, nghi ngờ T là người trộm cắp gà nên đến Công an xã Long Hòa trình báo vụ việc. Qua làm việc Nguyễn Minh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình đồng thời giao nộp số tiền còn lại từ việc bán gà là 198.000 đồng.

Nguyễn Thành L khai nhận không biết gà do T trộm cắp mà có. Ngày 28/01/2021 L mua 08 con gà trống đem về nhà thì có 03 con bị chết ngạt nên làm thịt ăn, còn 05 con đưa cho bạn là Trần Minh Đ đem về nhà thì cũng có 03 con bị chết ngạt nên đã làm thịt ăn, còn lại 02 con giao nộp cho cơ quan Công an.

Kết luận định giá tài sản số XX/KL-HĐĐGTS ngày 10/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cần Giờ như sau: 08 con gà trống có tổng trọng lượng 21,8 kg, giá trị thành tiền là 2.180.000 đồng, 05 túi đệm có giá trị 100.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 2.280.000 đồng.

Bản cáo trạng số: XX/CT-VKS H.CG ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

- Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 28/01/2021, Nguyễn Minh T đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 08 con gà trống và 05 chiếc túi đệm của anh Nguyễn Duy Anh C tại quán cà phê H, thuộc tổ L ấp G, xã H, huyện I, tài sản qua định giá có giá trị 2.280.000 đồng. Nguyễn Minh T có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm”, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Xét cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Minh T là có căn cứ. Từ đó, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân mà còn gây mất tình hình trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng, nhân dân.

Trong vụ án này, bị cáo là công dân, có đủ nhận thức để hiểu được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song do lười lao động nhưng muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp pháp luật. Do đó, cần áp mức dụng hình

phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Minh T phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bản thân bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 02 con gà trống, lông màu vàng, trọng lượng mỗi con 2,8kg. Quá trình điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Duy Anh C là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ 01 chiếc xe đạp hiệu REILLY, màu đỏ trắng là phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL (đã qua sử dụng) là của bị cáo Nguyễn Minh T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Minh T.

+ Số tiền 198.000 đồng là số tiền do bị cáo bán gà trộm cắp mà có cần trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Duy Anh C để khắc phục một phần hậu quả.

Đối với số tiền 4.000.000 đồng bán gà, đây là số tiền có được do bán tài sản trộm cắp mà có; do người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên buộc bị cáo phải nộp ngân sách nhà nước số tiền còn lại là 3.802.000 đồng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Duy Anh C và anh Nguyễn Thành L không yêu cầu Nguyễn Minh T bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc xe đạp hiệu REILLY, màu đỏ trắng;
- Trả lại cho anh Nguyễn Duy Anh C số tiền 198.000 (Một trăm chín mươi tám ngàn) đồng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL (đã qua sử dụng).

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh T nộp lại số tiền 3.802.000 (Ba triệu tám trăm lẻ hai ngàn) đồng để nộp ngân sách nhà nước.

[3] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hợp lệ.

[5] Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Công an huyện Cần Giờ;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Nguyễn Văn Thụ**